Giải các bài toán.

1) Vào tháng 12, tuyết rơi $10\frac{2}{4}$ inch. Vào tháng 1, tuyết rơi $10\frac{6}{9}$ inch. Tổng lượng tuyết cho Tháng Mười Hai và Tháng Giêng là bao nhiêu?

2) Đối với Halloween, Thy đã nhận được $8\frac{1}{4}$ pound kẹo. Sau một tuần, gia đình cô ấy đã ăn $5\frac{1}{6}$ pound. Cô ấy còn lại bao nhiêu kg kẹo?

3) Một thanh sô cô la kích thước thông thường dài $8\frac{1}{4}$ inch. Nếu thanh kích thước vua dài hơn $8\frac{1}{2}$ inch, thì chiều dài của thanh kích thước vua là bao nhiêu?

4) Phong đã vẽ một đường dài $4\frac{1}{8}$ inch. Nếu anh ta vẽ một đường thẳng thứ hai dài $2\frac{6}{9}$ inch, thì sự khác biệt giữa độ dài của hai đường là bao nhiêu?

5) Trong khi tập thể dục, Thanh đã chạy bộ $2\frac{3}{10}$ km và đi bộ $6\frac{5}{6}$ km. Tổng quãng đường anh ta đi được là bao nhiêu?

6) Lớp của Nhiên đã tái chế $4\frac{5}{6}$ hộp giấy trong một tháng. Nếu họ tái chế $6\frac{2}{10}$ hộp khác vào tháng tới thì tổng số tiền họ đã tái chế là bao nhiêu?

7) Quang đã dành $10\frac{2}{8}$ giờ để làm bài tập đọc và toán. Nếu anh ấy dành $8\frac{5}{10}$ giờ để đọc bài tập về nhà, thì anh ấy đã dành bao nhiêu thời gian cho bài tập toán của mình?

8) Anh đã vẽ một đường dài $2\frac{3}{4}$ inch. Nếu anh ta vẽ một dòng thứ hai dài hơn $10\frac{1}{6}$ inch, thì độ dài của dòng thứ hai là bao nhiêu?

9) Một huấn luyện viên đổ đầy nước vào thùng làm mát cho đến khi nó nặng $13\frac{4}{8}$ pound. Sau trận đấu, bộ làm mát nặng $6\frac{1}{6}$ pound. Nhẹ hơn bao nhiêu pound thì mát hơn sau trận đấu?

10) Một đầu bếp có $9\frac{1}{2}$ pound cà rốt. Nếu sau đó anh ta sử dụng $6\frac{7}{9}$ pound trong một công thức, anh ta còn lại bao nhiêu pound cà rốt?

Câu trả lời

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____
6. _____
7. _____
8. _____
9. _____
10. _____

1-10	90	80	70	60	50	40	30	20	10	0

Giải các bài toán.

1) Vào tháng 12, tuyết rơi $10\frac{2}{4}$ inch. Vào tháng 1, tuyết rơi $10\frac{6}{9}$ inch. Tổng lượng tuyết cho Tháng Mười Hai và Tháng Giêng là bao nhiêu?

2) Đối với Halloween, Thy đã nhận được $8\frac{1}{4}$ pound kẹo. Sau một tuần, gia đình cô ấy đã ăn $5\frac{1}{6}$ pound. Cô ấy còn lại bao nhiêu kg kẹo?

3) Một thanh sô cô la kích thước thông thường dài $8\frac{1}{4}$ inch. Nếu thanh kích thước vua dài hơn $8\frac{1}{2}$ inch, thì chiều dài của thanh kích thước vua là bao nhiêu?

4) Phong đã vẽ một đường dài $4\frac{1}{8}$ inch. Nếu anh ta vẽ một đường thẳng thứ hai dài $2\frac{6}{9}$ inch, thì sự khác biệt giữa độ dài của hai đường là bao nhiêu?

5) Trong khi tập thể dục, Thanh đã chạy bộ $2\frac{3}{10}$ km và đi bộ $6\frac{5}{6}$ km. Tổng quãng đường anh ta đi được là bao nhiêu?

6) Lớp của Nhiên đã tái chế $4\frac{5}{6}$ hộp giấy trong một tháng. Nếu họ tái chế $6\frac{2}{10}$ hộp khác vào tháng tới thì tổng số tiền họ đã tái chế là bao nhiêu?

7) Quang đã dành $10\frac{2}{8}$ giờ để làm bài tập đọc và toán. Nếu anh ấy dành $8\frac{5}{10}$ giờ để đọc bài tập về nhà, thì anh ấy đã dành bao nhiêu thời gian cho bài tập toán của mình?

8) Anh đã vẽ một đường dài $2\frac{3}{4}$ inch. Nếu anh ta vẽ một dòng thứ hai dài hơn $10\frac{1}{6}$ inch, thì độ dài của dòng thứ hai là bao nhiêu?

9) Một huấn luyện viên đổ đầy nước vào thùng làm mát cho đến khi nó nặng $13\frac{4}{8}$ pound. Sau trận đấu, bộ làm mát nặng $6\frac{1}{6}$ pound. Nhẹ hơn bao nhiêu pound thì mát hơn sau trận đấu?

10) Một đầu bếp có $9\frac{1}{2}$ pound cà rốt. Nếu sau đó anh ta sử dụng $6\frac{7}{9}$ pound trong một công thức, anh ta còn lại bao nhiêu pound cà rốt?

Câu trả lời

1. $\frac{762}{36} = \frac{127}{6}$
2. $\frac{37}{12} = \frac{37}{12}$
3. $\frac{67}{4} = \frac{67}{4}$
4. $\frac{105}{72} = \frac{35}{24}$
5. $\frac{274}{30} = \frac{137}{15}$
6. $\frac{331}{30} = \frac{331}{30}$
7. $\frac{70}{40} = \frac{7}{4}$
8. $\frac{155}{12} = \frac{155}{12}$
9. $\frac{176}{24} = \frac{22}{3}$
10. $\frac{49}{18} = \frac{49}{18}$

1-10	90	80	70	60	50	40	30	20	10	0

Giải các bài toán.

$\frac{762}{36} = \frac{127}{6}$ $\frac{176}{24} = \frac{22}{3}$ $\frac{37}{12} = \frac{37}{12}$ $\frac{274}{30} = \frac{137}{15}$ $\frac{49}{18} = \frac{49}{18}$

$\frac{155}{12} = \frac{155}{12}$ $\frac{105}{72} = \frac{35}{24}$ $\frac{70}{40} = \frac{7}{4}$ $\frac{67}{4} = \frac{67}{4}$ $\frac{331}{30} = \frac{331}{30}$

1) Vào tháng 12, tuyết rơi $10\frac{2}{4}$ inch. Vào tháng 1, tuyết rơi $10\frac{6}{9}$ inch. Tổng lượng tuyết cho Tháng Mười Hai và Tháng Giêng là bao nhiêu?
(LCM = 36)

2) Đối với Halloween, Thy đã nhận được $8\frac{1}{4}$ pound kẹo. Sau một tuần, gia đình cô ấy đã ăn $5\frac{1}{6}$ pound. Cô ấy còn lại bao nhiêu kg kẹo?
(LCM = 12)

3) Một thanh sô cô la kích thước thông thường dài $8\frac{1}{4}$ inch. Nếu thanh kích thước vua dài hơn $8\frac{1}{2}$ inch, thì chiều dài của thanh kích thước vua là bao nhiêu?
(LCM = 4)

4) Phong đã vẽ một đường dài $4\frac{1}{8}$ inch. Nếu anh ta vẽ một đường thẳng thứ hai dài $2\frac{6}{9}$ inch, thì sự khác biệt giữa độ dài của hai đường là bao nhiêu?
(LCM = 72)

5) Trong khi tập thể dục, Thanh đã chạy bộ $2\frac{3}{10}$ km và đi bộ $6\frac{5}{6}$ km. Tổng quãng đường anh ta đi được là bao nhiêu?
(LCM = 30)

6) Lớp của Nhiên đã tái chế $4\frac{5}{6}$ hộp giấy trong một tháng. Nếu họ tái chế $6\frac{2}{10}$ hộp khác vào tháng tới thì tổng số tiền họ đã tái chế là bao nhiêu?
(LCM = 30)

7) Quang đã dành $10\frac{2}{8}$ giờ để làm bài tập đọc và toán. Nếu anh ấy dành $8\frac{5}{10}$ giờ để đọc bài tập về nhà, thì anh ấy đã dành bao nhiêu thời gian cho bài tập toán của mình?
(LCM = 40)

8) Anh đã vẽ một đường dài $2\frac{3}{4}$ inch. Nếu anh ta vẽ một dòng thứ hai dài hơn $10\frac{1}{6}$ inch, thì độ dài của dòng thứ hai là bao nhiêu?
(LCM = 12)

9) Một huấn luyện viên đổ đầy nước vào thùng làm mát cho đến khi nó nặng $13\frac{4}{8}$ pound. Sau trận đấu, bộ làm mát nặng $6\frac{1}{6}$ pound. Nhẹ hơn bao nhiêu pound thì mát hơn sau trận đấu?
(LCM = 24)

10) Một đầu bếp có $9\frac{1}{2}$ pound cà rốt. Nếu sau đó anh ta sử dụng $6\frac{7}{9}$ pound trong một công thức, anh ta còn lại bao nhiêu pound cà rốt?
(LCM = 18)

Câu trả lời

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____
6. _____
7. _____
8. _____
9. _____
10. _____

1-10	90	80	70	60	50	40	30	20	10	0